SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HUẾ
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 305 /QĐ-KSBT

*Huế, ngày 15 tháng 9 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
## Dự toán mua sắm: Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge tag 2E)

## GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/08/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;*

*Căn cứ Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Huế về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thuộc Sở Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-SYT ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Sở Y tế về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc ngành Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế);*

*Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-SYT ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Huế về việc giao kinh phí sự nghiệp y tế năm 2026 cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 231 /QĐ-KSBT ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí mua sắm thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế;*

*Căn cứ Tờ trình ngày 14 tháng 09 năm 2026 của Khoa Dược - Vật tư y tế về việc trình xin Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge tag 2E) theo hình thức Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn;*

*Theo đề nghị của Trưởng khoa Dược - Vật tư y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge tag 2E) với số tiền: 100.000.000 đồng ( Một trăm triệu đồng ) chi tiết tại Phụ lục 01, phụ lục 02 kèm theo.

**Điều 2.** Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phó giám đốc, Trưởng, phó các khoa, phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K-Dược -VTYT.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HUẾ
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ HUẾ

**Thái Văn Tuấn**

**Phụ lục 01**

# KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge tag 2E)

*( Kèm theo Quyết định số: 305 /QĐ-KSBT ngày 15 tháng 09 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật )*

| Stt | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (VNĐ) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| 1 | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Huế | Mua sắm Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge tag 2E) | Mua sắm Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge tag 2E) phục vụ hoạt động chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật | 100.000.000 | Ngân sách nhà nước năm 2026 | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Hợp đồng theo đơn giá cố định | 60 ngày | Không |
| | Tổng giá trị gói thầu: 100.000.000 đồng ( Một trăm triệu đồng ) | | | | | | | | | | | |

Người ký: TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
Email: cdc@hue.gov.vn
Thời gian ký: 15.09.2026 10:54:32 +07:00

**PHỤ LỤC 02: DANH MỤC CHI TIẾT**

**( Kèm theo Quyết định số: 305 / QĐ-KSBT ngày 15 tháng 09 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật )**

| STT | Danh mục hàng hóa | Tên hàng hóa (tên thương mại) | Ký hiệu mã | Nhãn hiệu | Hãng sản xuất | Xuất xứ của hàng hóa | Năm sản xuất | Thông số kỹ thuật | Đơn vị tính | Khối lượng | Đơn giá kế hoạch | Thành tiền |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge-tag 2E) | Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge-tag 2E) | Fridge-tag 2E | Fridge-tag 2E | Sensitech/Berlinger | Malaysia | Năm 2025/ 2026 | *Yêu cầu chung:<br>- Hàng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.<br>- Đạt tiêu chuẩn: ISO 9001, ISO 17025 hoặc tương đương<br>- Đạt tiêu chuẩn an toàn của WHO (PQS) hoặc tương đương.<br>- Môi trường hoạt động:<br>Nhiệt độ thấp nhất: ≤-40°C<br>Nhiệt độ cao nhất: ≥+60°C.<br>*Yêu cầu cấu hình:<br>- Thiết bị chính: 01 chiếc<br>- Dây đầu dò cảm biến nhiệt độ: 01 chiếc<br>- Tài liệu HDSD: 01 bộ<br><br>*Yêu cầu kỹ thuật:<br>- Khoảng nhiệt độ cảnh báo: ≤-35°C và ≥+55°C / ≤-31°F và ≥+131°F-Độ phân giải: ≤ 0.1°C<br>- Độ chính xác của phép đo nhiệt độ: ≤+/- 0.8°C khi -40°C đến -30°C ≤+/- 1.44°F khi -40°F đến -22°F ≤+/- 0.5°C khi -30°C đến +40°C ≤+/- 0.9°F khi -22°F đến +104°F ≤+/- 0.8°C khi +40°C đến +60°C ≤+/- 1.44°F khi +104°F đến +140°F<br>- Giới giạn cảnh báo và báo động: ≥2 chương trình (cảnh báo trên và cảnh báo dưới)<br>- Sai số phép đo thời gian: ≤ +/- 30 phút/năm<br>- Có màn hình hiển thị LCD ≥ 95x25mm<br>- Có cổng USB kết nối với máy tính trích xuất dữ liệu<br>- Không gian bộ nhớ: ≥ 30 ngày lưu giữ trên màn hình; Độ dài file báo cáo PDF ≥ 60 ngày.<br>- Pin Lithium không thay thế<br>- Lớp bảo vệ: ≥ IP64<br>- Không thể điều chỉnh, thiết lập lại hoặc tắt mà không phá hủy thiết bị.<br>- Khoảng thời gian ghi dữ liệu tối thiểu: 1 phút<br>-Thời hạn sử dụng: ≥ 5 năm kể từ ngày sản xuất | Cái | 20 | 5,000,000 | 100,000,000 |
| | Tổng giá trị: 100.000.000 đồng ( Một trăm triệu đồng ) | | | | | | | | | | | |